

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28-8-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Khoái

Bà Bùi Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện A tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 947/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H; trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Q; trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2018, và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện A anh Nguyễn Văn H trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị Trần Thị Q kết hôn với nhau năm vào 2003, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 10 năm 2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau, không có quan điểm chung trong việc nuôi dạy con và phát triển kinh tế gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay anh H thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện A giải quyết cho anh H được ly hôn chị Trần Thị Q.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Q có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2004, Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2011, hiện đang ở với anh H, ly hôn anh H đề nghị được nuôi cả 02 con, không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Anh H trình bày anh và chị Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị Q đã được Tòa án nhiều lần triệu tập đến Tòa để giải quyết vụ án theo yêu cầu của anh H, nhưng đều vắng mặt không có lý do, không có ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn H.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H có đơn khởi kiện về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, chị Trần Thị Q là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn không đến tham gia tố tụng tại tòa là đã không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đề nghị giải quyết anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Trần Thị Q, giao cho anh H được nuôi 02 con chung Nguyễn Nhật M và Nguyễn Hoàng A, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Trần Thị Q, anh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39

của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn chị Trần Thị Q: Chị Trần Thị Q vắng mặt lần thứ 02 không có lý do, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị Q.

- Về yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Văn H:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H kết hôn với chị Trần Thị Q, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 10 năm 2003, tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, Hải Phòng, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống trên cơ sở lời khai, biên bản xác M xác M của Tòa án thấy: Trong thời gian chung sống anh H và chị Q đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách hai người không hợp nhau, không thông cảm, chia sẻ với nhau, anh H đi làm công trình nên ít có sự quan tâm đến vợ, bản thân anh H hay uống rượu, chị Q là người cố chấp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, dẫn đến tình trạng cuộc sống chung của vợ chồng luôn nặng nề, căng thẳng, mâu thuẫn kéo dài, mặc dù gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn của anh H, chị Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh H xin ly hôn chị Q là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của anh H được ly hôn chị Q.

[3] Về con chung: Anh H và chị Q có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2004, Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2011, anh H có nguyện vọng được nuôi cả 02 con, chị Q không có ý kiến về việc nuôi con. Xét anh H làm công nhân có thu nhập ổn định khoảng 10.000.000đ (mười triệu đồng) trên tháng, đảm bảo được điều kiện nuôi con, các con anh H chị Q đã trên 07 tuổi, hiện đang ở với anh H, có nguyện vọng được ở với anh H, được anh H nuôi dạy tốt. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Nhật M, Nguyễn Hoàng A cho anh H nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Q.

[4] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Anh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 19, 51, 53, 56, 57 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Trần Thị Q;

2- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H được quyền nuôi dưỡng con Nguyễn Nhật M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2004, Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2011 đến khi đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Trần Thị Q.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

3- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002826 ngày 14 tháng 3 năm 2018, của Chi cục Thi hành án huyện A, anh H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Trần Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện A;
- Chi cục thi hành án huyện A;
- UBND xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt